

TỰ ĐỔI MỚI, TỰ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG ĐỂ ĐẢM BẢO CHO SỰ THÀNH CÔNG CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN TRỌNG CHUẨN(*)

Trên cơ sở làm rõ thực trạng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước, tác giả bài viết đã đi đến kết luận: Tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh để đảm bảo cho sự thành công của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, Đảng cần phải quan tâm đặc biệt đến hai khâu then chốt nhưng lại đang khá bức xúc cần tự đổi mới và chỉnh đốn sớm để làm chỗ dựa cho các khâu khác là công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

1. Thử nhìn vào thực trạng

Sẽ là sai lầm nghiêm trọng nếu chỉ thấy và chỉ nhìn vào mặt tiêu cực, mặt suy thoái, hay như mọi người thường nói, sự xuống cấp trong lĩnh vực đạo đức của xã hội nói chung và của đảng viên nói riêng, hoặc sự kém hiệu quả trong kinh tế và trong quản lý xã hội, sự mất dân chủ ở nơi này hay nơi kia, những yếu kém trong lĩnh vực này hay lĩnh vực khác mà người đảng viên phụ trách mắc phải, v.v. để qua đó chê bai hoặc hạ thấp vai trò của Đảng, nghi ngờ rồi đi đến phủ nhận quyền lãnh đạo xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Những thành tựu to lớn trong 20 năm đổi mới vừa qua là do chính quần chúng nhân dân, do cán bộ, công chức và đảng viên ở các cương vị khác nhau dưới sự lãnh đạo của Đảng tạo ra. Tất cả họ đều đã biết vượt qua sức ỳ, biết dứt khoát bút phá ra khỏi sự trì trệ của một thời và tìm mọi cách để sáng tạo, để đưa các kế hoạch và chính

sách của Nhà nước vào cuộc sống, để biến đường lối của Đảng thành hiện thực, góp phần đưa đất nước ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm. Họ đã cống hiến biết bao nhiêu sức lực, trí tuệ, tài năng cho công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Đã có biết bao nhiêu tấm gương sáng cùng những điển hình tiên tiến, những người tốt, việc tốt trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong số những người đã có công đóng góp to lớn đó cho đất nước chắc chắn số đảng viên chiếm một tỷ lệ không nhỏ. Đa số cán bộ và đảng viên đã có bước trưởng thành về tất cả các mặt và đóng vai trò tiên phong trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt tốt, mặt tích cực là chủ đạo và không thể phủ nhận đó, chúng ta cũng đang phải chứng kiến cả sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức và

(*) Giáo sư, tiến sĩ, Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

lối sống trong một bộ phận dân cư và đảng viên, kể cả đảng viên có chức, có quyền, có quá trình cống hiến cho Tổ quốc. Đại hội Đảng lần thứ X đã có những nhận định quan trọng liên quan đến điều này. Đó là: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả một số cán bộ chủ chốt các cấp yếu kém về phẩm chất, năng lực và tinh thần trách nhiệm, vừa thiếu tính tiên phong, gương mẫu, vừa không đủ trình độ, năng lực hoàn thành nhiệm vụ”(1). Bên cạnh đó, “tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn liền với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn đang diễn ra nghiêm trọng chưa được ngăn chặn có hiệu quả”(2).

Như vậy, có thể nói, tại Đại hội X, Đảng ta đã nhìn thẳng vào thực trạng, chỉ ra những yếu kém về năng lực, trình độ, ý thức chính trị, phẩm chất và cả những nguyên nhân của thực trạng yếu kém đó trong cán bộ và đảng viên. Trước một thực trạng nóng bỏng như vậy, nếu không tìm được cách sớm khắc phục và khắc phục một cách có hiệu quả thì sự thoái hoá, sự tụt hậu của đảng viên và cán bộ sẽ dẫn đến nguy cơ tụt hậu cả về lý luận lẫn về năng lực lãnh đạo và không loại trừ cả sự thoái hoá trong Đảng. Vì vậy, Đại hội đã dẫn lại và nhấn mạnh những tư tưởng quan trọng đã được ghi trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (1991) mà lâu nay chưa được chú ý đúng mức. Đó là: “Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, *phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn*”(3). Điều này khác với cách nói, cách viết đơn

giản và phổ biến lâu nay là *xây dựng, chỉnh đốn Đảng*. Vì vậy, Văn kiện Đại hội X yêu cầu phải “*tiếp tục tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng, tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, có tầm trí tuệ cao, có phương thức lãnh đạo khoa học, luôn gắn bó với nhân dân*”(4).

2. Từ thực trạng ấy, trước hết cần phải *tự đổi mới, tự chỉnh đốn công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn*

Nhấn mạnh sự *tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng*, Đảng ta đã ý thức rõ được cả những nhu cầu nội tại lẫn những yếu kém, bất cập và cả những gì đó không ổn hay chưa ổn đang tồn tại trong cơ thể mình. Đảng cần phải *tự chỉnh đốn, tự đổi mới* để đi lên mới mong bắt kịp thời đại, mới mong tránh được sự tụt hậu cả về lý luận lẫn về khả năng cầm quyền và lãnh đạo xã hội. Đó cũng chính là nhiệm vụ xây dựng Đảng vững mạnh về mọi mặt đảm bảo cho sự thành công của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Tự đổi mới, tự chỉnh đốn để Đảng nâng cao năng lực hoạch định đường

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.16.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr.22.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.21. - Tỏi in đậm chữ *tự*.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. *Sdd.*, tr. 279. - Tỏi in đậm chữ *tự*.

lối, chủ trương, chính sách, năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của mình.

Để nâng cao được tất cả những năng lực đó của Đảng thì trước tiên phải coi trọng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Không thể phủ nhận rằng, chủ trương này của Đảng ta là nhất quán từ trước đến nay và đã được ghi rõ trong nhiều văn kiện quan trọng. Công cuộc đổi mới thu được kết quả to lớn như vừa qua có phần đóng góp không nhỏ của công tác lý luận và tổng kết thực tiễn. Tuy nhiên, phải thẳng thắn thừa nhận rằng, những đóng góp trong lĩnh vực lý luận chưa tương xứng với tiềm năng của đội ngũ này và chưa như mong muốn của Đảng. Nguyên nhân của tình trạng ấy thì có nhiều. Có sức ỳ của cách tổ chức nghiên cứu lạc hậu. Có sức ỳ trong tư duy của đội ngũ những người nghiên cứu lý luận. Có cả những sự dò xét, cảnh giác quá mức đối với một ý kiến mới nào đó. Và cũng có cả những sự sợ sệt vô hình do di sản nặng nề từ những án không tuyên trong quá khứ. Mặc dù bầu không khí dân chủ hoá xã hội mở đầu từ Đại hội VI đã thực sự hiện hữu, nhưng những sự dè chừng vẫn còn được coi là cái van an toàn đối với nhiều người nghiên cứu. Không nên để tình trạng này kéo dài hơn nữa, vì rằng, trong thực tế, Đảng đòi hỏi, Đảng khuyến khích nhưng cơ chế đôi khi lại làm người ta sợ.

Cho đến nay, việc chưa có được sự bứt phá trong lý luận và việc "công tác lý luận chưa làm sáng tỏ được một số vấn đề quan trọng trong công cuộc đổi mới", "lý luận chưa giải đáp được một số vấn đề của thực

tiễn đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta"(5) một phần không nhỏ bắt nguồn từ những lý do trên đây. Đã đến lúc Đảng cần tự đổi mới, tự chính đốn công tác lãnh đạo nghiên cứu lý luận và tổ chức nghiên cứu lý luận cũng như công tác nghiên cứu khoa học xã hội nói riêng. Xưa nay, những tư tưởng mới trong khoa học xã hội, trong lý luận ban đầu thường xuất phát từ ý kiến riêng lẻ của các cá nhân khi sự tự do và dân chủ được đảm bảo ở mức tối đa. Vì vậy, chúng ta rất cần một sự đổi mới trong cách nhìn nhận và khuyến khích đối với những ý kiến mang tính đột phá mà có thể ban đầu chưa thật thuận tai cho lắm. Còn nếu cứ đi theo lối mòn thì không bao giờ có thể có được sự bứt phá trong lĩnh vực này. Thực tiễn từ trước đổi mới đến nay đã cho ta không ít dẫn chứng tích cực. Những ý kiến ban đầu trong việc đánh giá thực trạng xã hội ta khủng hoảng hay không khủng hoảng, về vai trò động lực của lợi ích và lợi ích cá nhân trong hoạt động của con người và trong việc thúc đẩy xã hội, về khoán sản phẩm trong nông nghiệp, về sự đa dạng các loại hình sở hữu và kinh tế nhiều thành phần, về kinh tế thị trường, kinh tế tri thức, về vai trò động lực của dân chủ, về việc đảng viên được cho phép làm kinh tế tư nhân, về tính tất yếu của quá trình toàn cầu hoá, về việc Việt Nam hội nhập quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hoá, về nhà nước pháp quyền, về tính chất của Đảng, về những nguy cơ bất ổn trong xã

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđđ.*, tr. 65, 69.

hội do sự mất dân chủ ở nông thôn và ở các vùng đồng bào dân tộc ở Tây Nguyên và rất nhiều các vấn đề khác cũng là những ý kiến riêng lẻ của một số người, nhưng về sau đã được thừa nhận là đúng và thực tiễn cũng xác minh là đúng. Tuy nhiên, trước khi các ý kiến đó được thừa nhận thì tác giả của chúng, ở các mức độ khác nhau, đã bị từ chối, đã chịu tai tiếng, chịu sự phê phán có khi công khai, có khi ngầm ngấm. Đây cũng là những bài học về việc phải phân biệt và tôn trọng những ý kiến tâm huyết, có tinh thần xây dựng và khoa học với những ý kiến có dụng ý không tốt. Nói tóm lại, Đảng cần có sự tự đổi mới trong tổ chức và lãnh đạo công tác nghiên cứu lý luận, tạo điều kiện cho người nghiên cứu bám sát được thực tiễn và qua đó, để đảng viên của Đảng cũng được thường xuyên gần dân hơn, nắm bắt các vấn đề nhanh nhạy hơn như Đại hội X yêu cầu.

3. *Khâu then chốt - đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*

Đại hội Đảng lần thứ X đề ra nhiệm vụ quan trọng là tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, trong đó có việc chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ, kiến toàn và đổi mới hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, đổi mới tổ chức, bộ máy công tác cán bộ và đặc biệt là *đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*.

Đại hội còn chỉ rõ rằng, việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng phải đồng bộ với đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị, đổi mới kinh tế, thực hành

dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng. Khâu mấu chốt ở đây là *đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước ở tất cả các cấp, từ trung ương đến cơ sở*. "Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng đường lối, quan điểm, các nghị quyết; lãnh đạo thể chế hoá, cụ thể hoá thành hiến pháp, pháp luật, kế hoạch, các chương trình công tác lớn của Nhà nước; bố trí đúng cán bộ và thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện"(6).

Những luận điểm trên đã được thực thi trong thực tế từ nhiều năm qua, chứ không phải đến Đại hội X mới được nêu ra. Song, phải thừa nhận rằng, suốt thời gian đó và cả hiện nay, hiệu quả đạt được trong nhiều lĩnh vực không như mong muốn, nhất là trong lĩnh vực sản xuất và quản lý kinh tế. Vẫn có sự lãnh đạo của Đảng, vẫn có sự quản lý của Nhà nước, nhưng sự chông chéo, sự kém hiệu quả, sự thờ ơ, sự không có người chịu trách nhiệm diễn ra trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội là điều dễ nhận thấy. Tại sao có tình trạng ấy? Giải pháp để thoát khỏi tình trạng ấy là gì?

Có tình trạng ấy là vì có cái mà ta quen gọi là *phân công* nhưng thực chất là sự tách biệt. Sự phân công này vô hình trung đã dẫn đến sự dựa dẫm vào nhau, ý lại nhau, khoán trắng cho nhau, không có người chịu trách nhiệm thực sự, mặc dù trên lý thuyết đều có ghi rõ ai phải làm gì và phải phối hợp ra sao.

Hãy nhìn vào thế giới đương đại để tự rút ra bài học cho ta. Lịch sử thế giới

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr. 137-138.

TỰ ĐỔI MỚI, TỰ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG ĐỂ ĐẢM BẢO...

ương đại cho thấy gần như tất cả các đảng cầm quyền (chỉ trừ một vài nước có sự tách biệt như nước ta) đều không bỏ quyền quản lý và quyền điều hành mọi mặt của đất nước mình. Các đảng cầm quyền đều trực tiếp nắm quyền quản lý, điều hành. Các đảng cầm quyền không nhất thiết chỉ bỏ nhiệm vụ của đảng mình vào các cương vị quản lý, mà bỏ nhiệm vụ nhiều người có tài, có đức không phải là đảng viên của đảng mình nắm các cương vị khác nhau trong chính phủ miễn là họ không làm gì trái với hiến pháp và pháp luật. Và thực sự, cách làm ấy có hiệu quả.

Vì vậy, chúng tôi cho rằng, một đảng cầm quyền vừa phải tự mình đề ra đường lối, vừa phải thực sự bắt tay thực hiện đường lối đó trong thực tiễn. Nghĩa là, từ trung ương đến cơ sở, người lãnh đạo cao nhất ở các cấp chỉ nên là một. Có như vậy mới tránh được sự chông chéo trong khâu tổ chức. Có như vậy Đảng mới có thể tự điều chỉnh nhanh chóng lý luận, đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết một khi lý luận, đường lối, chủ trương, chính sách hay nghị quyết ấy đã bị thực tiễn vượt qua.

Một khi đã có sự điều chỉnh về đường lối, lý luận, về chủ trương và chính sách thì giải pháp thực hiện cũng sẽ nhanh chóng được điều chỉnh. Đây cũng là một trong những đòi hỏi của sản xuất và của xã hội hiện đại là phải *thích nghi nhanh, đổi mới nhanh*. Mọi sự chậm chạp, mọi sự trì trệ ở tất cả các khâu và sự không theo kịp cuộc

sống của các chủ trương, chính sách cũng đều phát sinh từ sự chông chéo mà chúng ta đã nói đến khá nhiều suốt một thời gian dài. Nhất thể hoá người đứng đầu Đảng và chính quyền các cấp cũng là một trong những cách tốt để chống lại sự trì trệ và lạc hậu của lý luận, sự tách rời của lý luận với thực tiễn. Mặt khác, sự đổi mới này sẽ khắc phục được tình trạng khi có sai lầm hay thất bại thì hoà cả làng, chẳng ai chịu trách nhiệm đang diễn ra phổ biến hiện nay.

*

* *

Trong vấn đề *tự đổi mới, tự chỉnh đốn Đảng* còn nhiều nội dung khác đã được ghi rõ trong văn kiện Đại hội X, như công tác tư tưởng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, phòng chống tham nhũng, lãng phí, công tác tổ chức, bộ máy của Đảng và của hệ thống chính trị, công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, công tác quần chúng. Tất cả các nội dung này có quan hệ chặt chẽ với nhau và đều cực kỳ quan trọng trong việc làm cho Đảng ngày một vững mạnh hơn, vì vậy cần được thực hiện đồng bộ. Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng, cần quan tâm đặc biệt đến hai khâu then chốt nhưng lại đang khá bức xúc cần tự đổi mới và chỉnh đốn sớm để làm chỗ dựa cho các khâu khác chính là *công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn* và *đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng* nhằm đảm bảo cho sự thành công của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. □